

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST
Ngày 18-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Hoàng Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn N2, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết); và bà Phạm Thị N; có vợ Vũ Thị N1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 06/01/2021 đến ngày 12/01/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tuấn A; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thế V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên Nguyễn Văn T thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05 tháng 01 năm 2021, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16P5 - 9110 đi từ nhà tại thôn Núi 2, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên sang khu vực thuộc thôn Núi 1, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên để mua của một người phụ nữ không quen biết 100.000 đồng ma túy đá đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, kích thước dài 1,5cm. Sau khi mua được ma túy, T cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về tìm nơi để sử dụng. Khi T đi đến khu vực cổng làng thuộc thôn Núi 1, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp cùng Công an xã Thủy Đường kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 ống hút nhựa màu trắng, kích thước dài 1,5cm, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 16P5 - 9110 đã qua sử dụng và số tiền 380.000 đồng của T. Tổ công tác đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thủy Đường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T không phát hiện thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 111/KLGD-MT ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của T là ma túy, có khối lượng 0,12 gam, là loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy và vỏ bao bì

còn lại sau giám định. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thấy hối hận về hành vi bị cáo đã thực hiện đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 111/KLGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,12 gam ma túy là loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện bắt quả tang vào ngày 05 tháng 01 năm 2021. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm

bằng hoại về đạo đức của con người, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác nên cần phải xét xử nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp và là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định 01 phong bì niêm phong chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 111/MT/PC09 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16P5 - 9110, quá trình điều tra xác định xe mô tô thuộc sở hữu của anh Nguyễn Trung Hải, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Núi 2, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (là con trai của T). Hải không biết việc T sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho anh Nguyễn Trung Hải là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với số tiền 380.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra xác định là tiền chi tiêu cá nhân của T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã giao lại cho anh Nguyễn Trung Hải quản lý. Trong vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn T, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06 tháng 01 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy niêm phong số 111MT/PC09 (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thuỷ Nguyên;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà